

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17 /2017/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 28 tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức,
viên chức nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai**

SỞ TƯ PHÁP TỈNH LÀO CAI

Số: 1821
Ngày: 10/5/2017

Chuyên: 01/01/2017

Trang số 1/1

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ về thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 10-QĐ/TU ngày 27/9/2016 của Tỉnh ủy Lào Cai về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 206 /TTr-SNV ngày 27 tháng 04 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước, các đơn vị sự

nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 5 năm 2017

2. Quyết định số 43/2010/QĐ-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai quy định về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ công chức, viên chức nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành. 

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Văn phòng TU và các ban Đảng TU;
- UBMTTQ và các Đoàn thể tỉnh;
- VP và các Ban HĐND tỉnh;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- HĐND các huyện, thành phố;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Công báo Lào Cai;
- Báo Lào Cai, Đài PT - TH tỉnh;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC3. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước thuộc tỉnh Lào Cai

*(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~17~~ /2017/QĐ - UBND ngày ~~28~~ tháng ~~4~~ năm 2017 của
Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Các quy định phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước trên địa bàn tỉnh Lào Cai không nêu tại Quy định này thì thực hiện theo Quyết định số 10-QĐ/TU ngày 27/9/2016 của Tỉnh ủy Lào Cai về phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức sau:

1. Về tổ chức bộ máy.

a) Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (gọi chung là các sở);

b) Các chi cục và tương đương, các phòng chuyên môn và tương đương trực thuộc các sở;

c) UBND các huyện, thành phố; các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (gọi chung là UBND cấp huyện);

d) Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

đ) Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở và tương đương, thuộc Chi cục và tương đương, UBND cấp huyện (gọi chung là các đơn vị sự nghiệp thuộc sở, ngành, huyện, thành phố);

e) Các hội, các quỹ thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh;

g) Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là HĐND, UBND cấp xã);

h) Các doanh nghiệp chủ sở hữu là Nhà nước thuộc tỉnh;

i) Các tổ chức xã hội, xã hội - nghề nghiệp, nghề nghiệp, tổ chức phi Chính phủ;

k) Các tổ chức sự nghiệp ngoài công lập hoạt động trên địa bàn tỉnh;

2. Về cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước, cán bộ, công chức cấp xã và lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ.

a) Cán bộ, công chức thuộc các cơ quan hành chính Nhà nước; công chức lãnh đạo trong các đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội, các quỹ được giao biên chế;

c) Cán bộ, công chức cấp xã;

d) Chủ tịch, Phó chủ tịch, thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, kiểm soát viên các doanh nghiệp chủ sở hữu là Nhà nước;

đ) Lao động hợp đồng thực hiện một số loại công việc trong cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17/11/2000 của Chính phủ.

Điều 3. Nguyên tắc quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức nhà nước (sau đây gọi chung là cán bộ, công chức, viên chức)

1. Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của các cấp ủy Đảng về lĩnh vực công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức Nhà nước thuộc cơ quan hành chính các cấp, đơn vị sự nghiệp công lập, các doanh nghiệp chủ sở hữu là Nhà nước, các hội, quỹ, cán bộ, công chức cấp xã thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh, phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2. Tăng cường trách nhiệm, quyền hạn đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nhằm phát huy quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm, đảm bảo cho công tác quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức đạt hiệu quả tốt.

3. Các cơ quan, tổ chức được quy định tại Khoản 1, Điều 2 Quy định này căn cứ những nội dung về tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức được phân cấp chủ động thực hiện đảm bảo đúng chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; nghiêm cấm gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực đối với tổ chức, cơ quan và đối với cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện chế độ báo cáo với cơ quan quản lý và cấp có thẩm quyền theo quy định.

Điều 4. Nội dung phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức

1. Về tổ chức bộ máy bao gồm:

a) Đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp: Việc thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, đổi tên, xếp hạng, thống kê, đánh giá, phân loại, chuyển giao, chuyển đổi; quy định, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, bộ máy;

b) Đối với doanh nghiệp chủ sở hữu là Nhà nước: Thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chuyển giao, chuyển đổi, cổ phần hoá, xếp hạng, đặt chi nhánh, văn phòng đại diện ở các địa phương khác;

c) Đối với doanh nghiệp có phần vốn của Nhà nước: UBND tỉnh cho ý kiến chỉ đạo người được ủy quyền quản lý phần vốn của Nhà nước về việc thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, chuyển giao, chuyển đổi, cổ phần hoá, xếp hạng, đặt chi nhánh, văn phòng đại diện ở các địa phương khác;

d) Đối với các hội, các Quỹ: Cho phép thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, đổi tên, phê duyệt điều lệ;

đ) Đối với các tổ chức thuộc khu vực hành chính, sự nghiệp của Nhà nước thuộc Bộ, ngành Trung ương và địa phương khác quản lý: Cho phép đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện; xác nhận việc đổi tên, địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện.

2. Về cán bộ, công chức, viên chức bao gồm: Việc quản lý biên chế, quản lý vị trí việc làm, số lượng người làm việc, tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, thu hút nhân tài, hỗ trợ đào tạo, nhận xét, đánh giá, đề bạt, bổ nhiệm, bỏ nhiệm lại miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, từ chức biệt phái, tăng cường, phân xếp loại, nâng lương, nâng ngạch, chuyển ngạch, xếp hạng, thăng hạng chức danh nghề nghiệp, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu, thống kê số lượng, chất lượng cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng.

Chương II

THẨM QUYỀN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH, CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác tổ chức bộ máy

1. Trình Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy cho chủ trương:

a) Thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chia tách các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan chuyên môn, các đơn vị trực thuộc UBND huyện, thành phố;

b) Xây dựng đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trực thuộc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định;

c) Thành lập, sáp nhập, giải thể, chia tách, nâng cấp chuyển đổi các Trường Trung cấp, Cao đẳng, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, cổ phần hóa các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc tỉnh;

d) Thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể, xếp hạng, chuyển đổi hình thức các doanh nghiệp có chủ sở hữu là nhà nước trên cơ sở đó ra quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Quyết định:

a) Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức bộ máy của các cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành và các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh;

b) Thành lập, sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể, điều chỉnh tổ chức bộ máy, chuyển giao nhiệm vụ các Quỹ tài chính thuộc tỉnh, các đơn vị sự nghiệp và đơn vị quản lý Nhà nước chuyên ngành trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND huyện, thành phố (trừ các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học cơ sở; Ban quản lý chợ từ loại II trở xuống);

c) Quyết định phân loại đơn vị hành chính cấp xã; trình Chính phủ và Bộ Nội vụ quyết định việc phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp huyện;

d) Xếp hạng các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập, các đơn vị quản lý nhà nước chuyên ngành; các doanh nghiệp nhà nước trực thuộc UBND tỉnh và thuộc diện UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập;

đ) Quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập, đình chỉ hoạt động các Trường trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, trung học phổ thông dân lập, tư thục; các Trung tâm hoạt động trong lĩnh vực văn hoá, thể dục thể thao ngoài công lập, các Trung tâm trong lĩnh vực giáo dục ngoài công lập có quy mô tương đương với các đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở; các cơ sở khám chữa bệnh ngoài công lập theo quy định của pháp luật;

e) Quyết định thành lập, đổi tên, sáp nhập, giải thể các Hội đồng tư vấn, các tổ chức phối hợp liên ngành cấp tỉnh theo quy định của pháp luật;

f) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các Hội đồng quản lý đơn vị sự nghiệp công lập;

g) Đánh giá, phân loại, xếp loại các cơ quan hành chính thuộc UBND tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh;

h) Thống kê báo cáo định kỳ về số lượng các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập, các doanh nghiệp có chủ sở hữu là nhà nước, các tổ chức hội, quỹ thuộc thẩm quyền quản lý của tỉnh.

3. Cho phép:

a) Thành lập; chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể; đổi tên và phê duyệt Điều lệ hoạt động của các Hội xã hội, xã hội - nghề nghiệp, nghề nghiệp và tổ chức phi Chính phủ hoạt động trên địa bàn tỉnh, huyện, thành phố theo quy định của pháp luật;

b) Đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện; xác nhận việc đổi tên, địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện đối với các tổ chức thuộc khu vực hành chính, sự nghiệp của Nhà nước thuộc Bộ, ngành Trung ương và địa phương khác quản lý;

c) Thành lập; chia tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể các quỹ; cho phép các quỹ hoạt động trở lại sau khi bị tạm đình chỉ hoạt động.

4. Quyết định công nhận thành viên Hội đồng quản lý quỹ; công nhận điều lệ quỹ; thu hồi giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ; tạm đình chỉ hoạt động và sử dụng con dấu của quỹ.

5. Thực hiện quản lý nhà nước đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Công tác quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, cán bộ công chức cấp xã, số lượng chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố

1. Trách nhiệm, quyền hạn của UBND tỉnh.

a) Trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho Chủ trương đề HĐND tỉnh Quyết định tổng biên chế công chức trong cơ quan của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập của Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh theo chỉ tiêu biên chế được Chính phủ giao; Phê duyệt tổng số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định của Chính phủ;

b) Quyết định cơ chế quản lý, sử dụng số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên, đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư được vận dụng cơ chế tài chính như doanh nghiệp;

c) Trình HĐND tỉnh quy định số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh.

a) Căn cứ chỉ tiêu biên chế công chức được Chính phủ giao và Nghị quyết của HĐND tỉnh, quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các đơn vị quản lý nhà nước chuyên ngành trực thuộc UBND tỉnh, trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố;

b) Căn cứ vào Nghị quyết phê duyệt của Hội đồng nhân dân tỉnh, quyết định phân bổ chỉ tiêu số lượng người làm việc đối với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên, tự đảm bảo một phần chi thường xuyên;

c) Quyết định phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ. Điều chỉnh vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức khi có sự điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

d) Quyết định phê duyệt đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ; các quỹ tài chính trực thuộc UBND tỉnh; Quyết định điều chỉnh vị trí

việc làm khi có sự thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy theo quyết định của cấp có thẩm quyền;

d) Đối với cấp xã: Quyết định giao số lượng cán bộ, công chức cấp xã và số lượng, chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn tổ dân phố. Hướng dẫn việc kiêm nhiệm một số chức danh để đảm bảo các lĩnh vực công tác ở địa phương đều có người đảm nhiệm;

e) Đối với lao động thực hiện một số loại công việc theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ, căn cứ tình hình cụ thể, quyết định giao biên chế hoặc giao kinh phí bằng định mức chi theo khối lượng công việc.

Điều 7. Công tác tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức

1. Trách nhiệm, quyền hạn của UBND tỉnh.

Phê duyệt cơ cấu, tiêu chuẩn, cán bộ, công chức, viên chức theo đúng vị trí việc làm cơ cấu ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức; phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, UBND huyện, thành phố và cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của Luật cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh.

a) Quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức cấp tỉnh theo luật cán bộ công chức và các quy định hiện hành; thành lập Ban chỉ đạo tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, khi cần thiết sẽ quyết định thành lập Hội đồng thi tuyển, xét tuyển khác của tỉnh. Phê duyệt hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển viên chức theo đề nghị của các sở, ngành (bao gồm các đơn vị trực thuộc), các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND tỉnh. Quyết định hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển công chức cấp xã, viên chức thuộc UBND cấp huyện quản lý;

b) Phê duyệt danh sách thí sinh đạt kết quả thi tuyển (hoặc xét tuyển) công chức cấp tỉnh, cấp huyện; viên chức thuộc đơn vị sự nghiệp theo đề nghị của Hội đồng tuyển dụng công chức, viên chức do UBND tỉnh quyết định thành lập;

c) Quyết định cử đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước và nước ngoài; tham quan, thăm thân, chữa bệnh và chính sách cán bộ ở nước ngoài đối với cán bộ, công chức, viên chức do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ quản lý khi có thông báo của Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh uỷ. Cử cán bộ, công chức, viên chức thuộc sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài, đào tạo thạc sĩ, Bác sĩ chuyên khoa I các chuyên ngành trong danh mục thu hút và hỗ trợ đào tạo của tỉnh, tiến sĩ, bác sĩ chuyên khoa II trong nước, bồi dưỡng chương trình chuyên viên chính và tương đương trở lên.

Điều 8. Công tác quy hoạch đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức

1. Trách nhiệm, quyền hạn của UBND tỉnh.

a) Trình Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh uỷ cho ý kiến về quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh uỷ quản lý, trên cơ sở đó ra quyết định thực hiện;

b) Phê duyệt quy hoạch cán bộ cấp Trưởng phòng, Phó trưởng phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc các sở, ban, ngành tỉnh; cấp Trưởng, Phó các đơn vị quản lý nhà nước chuyên ngành (Chi cục...); cấp Trưởng, Phó các đơn vị sự nghiệp trực thuộc sở, ban, ngành (Trung tâm...) “trừ các chức danh Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm, Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh do Thường trực Tỉnh uỷ quản lý”.

2. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch UBND tỉnh.

a) Thể chế hoá về mặt nhà nước các Thông báo của Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ về công tác cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh uỷ quản lý tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, đơn vị kinh tế khu vực Nhà nước và các tổ chức xã hội khác;

b) Quyết định phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, đình chỉ công tác, cách chức Chủ tịch UBND, phó chủ tịch UBND và giao quyền chủ tịch UBND cấp huyện theo quy định của pháp luật;

c) Quyết định đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, biệt phái, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức sau:

- Trưởng các đơn vị sự nghiệp có phạm vi hoạt động trên địa bàn toàn tỉnh, đơn vị quản lý nhà nước chuyên ngành: Giám đốc Trung tâm, Chi cục trưởng... (trừ các chức danh Chi cục trưởng Chi cục Quản lý thị trường, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm, Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh) trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh; Trưởng các đơn vị sự nghiệp hạng I và tương đương, trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh;

- Chi cục phó Chi cục Quản lý thị trường, Chi cục Phó Chi cục Kiểm lâm, Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh;

- Hiệu trưởng Trường Trung học phổ thông chuyên, Trường Trung học phổ thông Dân tộc Nội trú tỉnh; Trung tâm KTTH-HNDN&GDTX tỉnh;

- Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị, Phó Giám đốc và tương đương, Kiểm soát viên, Kế toán trưởng doanh nghiệp Nhà nước hạng I, hạng II, III, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Giám đốc, Phó Giám đốc, Kế toán trưởng doanh nghiệp nhà nước của tỉnh có vốn liên doanh với nước ngoài và Giám đốc

Công ty cổ phần của tỉnh có vốn nhà nước trên 50% sau khi có thông báo của Tỉnh uỷ hoặc quyết định đối với diện UBND tỉnh quản lý;

- Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc và các Kiểm soát viên hoặc Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc) và các Kiểm soát viên; quyết định việc Chủ tịch công ty kiêm hoặc không kiêm Tổng giám đốc công ty TNHH một thành viên khi có thông báo của Tỉnh uỷ hoặc quyết định đối với diện UBND tỉnh quản lý;

- Công chức, viên chức chuyên môn, nghiệp vụ ở ngạch chuyên viên chính và tương đương có mức lương bậc 5 trở lên; Quyết định chuyển vùng công tác đối với Thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa I, bác sĩ chuyên khoa II từ các cơ quan của tỉnh chuyển sang tỉnh khác hoặc sang ngành dọc Trung ương;

d) Quyết định tuyển dụng không qua thi tuyển thành công chức cấp huyện trở lên đối với công chức, viên chức ở các cơ quan Trung ương, các doanh nghiệp nhà nước, sĩ quan, chiến sĩ lực lượng vũ trang, viên chức sự nghiệp, công chức cấp xã (trừ trường hợp phải xin ý kiến của Bộ Nội vụ);

đ) Cho ý kiến bằng văn bản về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm Giám đốc, phó giám đốc các Ban Quản lý đầu tư xây dựng công trình thuộc các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố;

e) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm các chức danh khác theo quy định của pháp luật.

g) Quyết định thực hiện tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức sau khi có ý kiến thẩm định của Bộ Nội vụ.

Điều 9. Trách nhiệm, quyền hạn của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đối với việc nâng ngạch, thăng hạng, chuyển ngạch, nâng lương, chuyển xếp lương

1. Quyết định nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức từ chuyên viên và tương đương lên chuyên viên chính và tương đương, từ chuyên viên chính và tương đương lên chuyên viên cao cấp và tương đương đối với cán bộ, công chức, viên chức đã đạt kết quả kỳ thi nâng ngạch, thăng hạng theo thông báo của cấp có thẩm quyền.

2. Quyết định thành lập Hội đồng thi hoặc xét nâng ngạch công chức từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự và tương đương, cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương. Quyết định thành lập Hội đồng thi hoặc xét (hoặc ủy quyền) việc tổ chức thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức. Quyết định công nhận kết quả kỳ thi nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức theo quy định.

3. Quyết định nâng lương, chuyển xếp lương, phụ cấp chức vụ và các khoản phụ cấp theo lương; nâng bậc lương trước thời hạn do hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nghỉ hưu; chuyển ngạch và xếp lương đối với cán bộ từ doanh nghiệp chuyển sang các cơ quan hành chính, sự nghiệp; sĩ quan lực lượng vũ trang chuyển ngành sang công tác ở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp;

chuyển ngạch từ công chức sang chức danh nghề nghiệp viên chức và ngược lại đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ quản lý sau khi có Thông báo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ hoặc Thường trực Tỉnh uỷ và cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện UBND tỉnh quản lý theo quy định.

Chương III

TRÁCH NHIỆM VÀ QUYỀN HẠN CỦA CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC TỈNH, ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THÀNH PHỐ

Điều 10. Công tác tổ chức bộ máy

1. Trách nhiệm chung.

a) Xây dựng đề án thành lập, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chia tách các đơn vị trực thuộc (bao gồm: các phòng, ban chuyên môn, các đơn vị quản lý nhà nước chuyên ngành, các đơn vị sự nghiệp) gửi Sở Nội vụ thẩm định trình UBND tỉnh xem xét cho ý kiến, quyết định;

b) Xây dựng đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; đề án tinh giản biên chế hàng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Xây dựng đề án (phương án) thành lập, giải thể, sáp nhập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, xã; phân loại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã, thôn, tổ dân phố trên địa bàn trình cấp có thẩm quyền theo quy định;

d) Xây dựng và ban hành quy chế làm việc của sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố và phê duyệt quy chế làm việc của các đơn vị trực thuộc theo quy định, tổ chức thực hiện;

đ) Đánh giá, xếp loại các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc theo quy định.

2. Ngoài nội dung quy định tại khoản 1 Điều này, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các đơn vị sự nghiệp trực thuộc tỉnh còn có trách nhiệm:

a) Trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) việc phân loại, xếp hạng các đơn vị sự nghiệp, dịch vụ công lập, các đơn vị quản lý nhà nước chuyên ngành trực thuộc, do UBND tỉnh ra quyết định thành lập theo quy định của pháp luật;

b) Giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước đối với các hoạt động trong lĩnh vực phạm vi ngành quản lý tại các doanh nghiệp, các Hội, tổ chức phi Chính phủ.

3. Ngoài nội dung quy định tại khoản 1 Điều này, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố còn có trách nhiệm:

a) Trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ thẩm định):

- Dự thảo Đề án (phương án) thành lập, giải thể, sáp nhập, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính cấp huyện, xã; phân loại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã;

- Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, chức danh nghề nghiệp viên chức; đề án tinh giản biên chế hàng năm của cơ quan, đơn vị theo quy định;

- Đề án thành lập thôn, tổ dân phố, sáp nhập, đổi tên và phân loại tổ dân phố.

b) Quyết định:

- Thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, xếp hạng các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở (công lập, dân lập, tư thục) sau khi có ý kiến chấp thuận của Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ;

- Thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể Ban quản lý chợ từ loại II trở xuống.

c) Cho phép thành lập; chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể; đổi tên và phê duyệt Điều lệ hoạt động của các Hội xã hội, xã hội - nghề nghiệp, nghề nghiệp đối với Hội có phạm vi hoạt động tại xã, phường, thị trấn.

d) Thực hiện quản lý nhà nước đối với cơ quan, tổ chức, đơn vị của Trung ương và của tỉnh đóng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Công tác quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập và tuyển dụng công chức, viên chức

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao xây dựng cơ cấu tiêu chuẩn công chức, viên chức; xây dựng kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp hàng năm của ngành, địa phương trình UBND tỉnh theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

Riêng biên chế sự nghiệp giáo dục thuộc Sở GD&ĐT, thuộc các huyện, thành phố; Sở giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND huyện, thành phố chủ động xây dựng kế hoạch biên chế sự nghiệp giáo dục, thống nhất với Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Nội vụ.

2. Căn cứ vào chỉ tiêu biên chế được giao và cơ cấu, tiêu chuẩn công chức, viên chức được duyệt hàng năm và hướng dẫn của Sở Nội vụ, thủ trưởng các sở, ban ngành, chủ tịch UBND các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức hành chính đề nghị UBND tỉnh tổ chức thi tuyển; xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã, viên chức các đơn vị sự nghiệp Nhà nước đảm bảo toàn bộ kinh phí hoặc một phần kinh phí thuộc quyền quản lý đề nghị UBND tỉnh phê duyệt và thực hiện công tác tuyển dụng.

3. Căn cứ danh sách thí sinh đạt kết quả thi tuyển (hoặc xét tuyển), chỉ tiêu biên chế và cơ cấu, tiêu chuẩn công chức, viên chức đã được UBND tỉnh phê duyệt, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố ra quyết định tuyển dụng; trực tiếp hoặc uỷ quyền cho Thủ trưởng đơn vị sự

ng nghiệp trực thuộc ký hợp đồng làm việc với viên chức vào làm việc ở đơn vị sự nghiệp theo quy định. Đối với các đơn vị được UBND tỉnh cho phép tự tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển viên chức, công chức cấp xã, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố ra quyết định tuyển dụng theo quy định của tỉnh và hướng dẫn của Sở Nội vụ.

4. Công nhận hết tập sự và bổ nhiệm vào ngạch đối với công chức, chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (kể cả công chức cấp xã) thuộc quyền quản lý theo quy định hiện hành.

5. Hàng năm các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố tổng hợp báo cáo thống kê số lượng, chất lượng, danh sách kết quả tiếp nhận, tuyển dụng công chức, viên chức (kể cả công chức cấp xã) về Sở Nội vụ để tổng hợp quản lý theo quy định hiện hành của Nhà nước (báo cáo đợt 1 trước ngày 15 tháng 6, đợt 2 trước ngày 15 tháng 12).

Điều 12. Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, từ chức, điều động, luân chuyển, biệt phái, nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức.

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố.

a) Xây dựng quy hoạch cán bộ của ngành, đơn vị, địa phương mình trong từng thời kỳ theo sự chỉ đạo, hướng dẫn của tỉnh; tham mưu, đề xuất về tạo nguồn, tuyển chọn, bố trí, phân công công tác, nhận xét, đánh giá, bổ nhiệm, miễn nhiệm, giới thiệu ứng cử các chức danh cán bộ lãnh đạo của ngành, huyện, thành phố thuộc thẩm quyền quyết định của tỉnh;

b) Quyết định đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó trưởng phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc sở, ngành; Phó các đơn vị sự nghiệp, cấp Phó các cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành trực thuộc sở, ban, ngành (trừ Chi cục phó Chi cục Quản lý thị trường, Chi cục Phó Chi cục Kiểm lâm, Phó Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh); cấp Trưởng, Phó các đơn vị sự nghiệp hạng II và tương đương trở xuống có phạm vi hoạt động trên địa bàn một huyện, thành phố, sau khi có ý kiến thống nhất của Sở Nội vụ. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ Sở Nội vụ có ý kiến bằng văn bản, quá thời hạn này coi như đồng ý với đơn vị có đề nghị.

c) Quyết định đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, kỷ luật đối với cán bộ, công chức, viên chức giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương các đơn vị trực thuộc sở, ngành;

d) Quyết định tiếp nhận, điều động, chuyển chuyển, biệt phái, chuyển ngạch, xếp lương, phụ cấp chức vụ và các khoản phụ cấp theo lương đối với cán bộ, công chức, viên chức trong nội bộ tỉnh (trừ công chức, viên chức các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và cán bộ, công chức, viên chức khối

đảng đoàn thể) theo cơ cấu, số lượng công chức, viên chức và kế hoạch biên chế được giao, đồng thời báo cáo về Sở Nội vụ để theo dõi quản lý theo quy định;

đ) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức, cán bộ, công chức cấp xã gửi Sở Nội vụ tổng hợp, thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt. Quyết định cử cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ cấp xã thuộc quyền quản lý đi đào tạo, bồi dưỡng trong nước theo kế hoạch đã được phê duyệt; định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng về Sở Nội vụ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền;

e) Quyết định đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, biệt phái, nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý theo quy định hiện hành của Nhà nước và hướng dẫn của tỉnh.

2. Ngoài nội dung quy định tại khoản 1 Điều này, Chủ tịch UBND huyện, thành phố còn có trách nhiệm:

a) Phê duyệt quy hoạch đối với công chức, viên chức giữ chức vụ cấp Trưởng, cấp Phó các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc, cán bộ, công chức cấp xã sau khi có ý kiến của Ban Thường vụ Huyện ủy, Thành ủy;

b) Quyết định phê chuẩn kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, điều động, luân chuyển, đình chỉ công tác, cách chức, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ chính sách đối với Chủ tịch, Phó chủ tịch UBND xã, phường thị trấn và giao quyền Chủ tịch UBND cấp xã theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Công tác nâng ngạch, chuyển ngạch, thăng hạng, nâng lương, chuyển xếp lương

1. Trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) việc chuyển xếp, điều chỉnh lương, chuyển ngạch, nâng ngạch, thăng hạng, nâng bậc lương và các khoản phụ cấp theo lương đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện tỉnh quản lý.

2. Quyết định:

a) Việc chuyển xếp lương, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức từ ngạch nhân viên lên ngạch cán sự và tương đương; từ ngạch nhân viên, cán sự và tương đương lên ngạch chuyên viên và tương đương đối với cán bộ, công chức, viên chức diện sở, ngành, UBND huyện, thành phố quản lý sau khi có thông báo của Sở Nội vụ;

b) Nâng bậc lương thường xuyên đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện sở, ngành, UBND huyện, thành phố quản lý;

c) Nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức (kể cả cán bộ, công chức cấp xã) thuộc diện sở, ban, ngành, UBND huyện thành phố quản lý sau khi có thông báo của Sở Nội vụ;

d) Thực hiện chế độ phụ cấp theo lương (phụ cấp thâm niên nghề lần đầu, phụ cấp ưu đãi theo nghề...) sau khi có văn bản thống nhất của Sở Nội vụ;

đ) Quyết định việc nâng, điều chỉnh mức phụ cấp theo lương những năm tiếp theo đối với chế độ phụ cấp thâm niên nghề, phụ cấp ưu đãi nghề;

e) Riêng đối với ngành Y tế quyết định xét duyệt một số loại phụ cấp không có tính chất thường xuyên ổn định: Phụ cấp đặc thù, phụ cấp lưu động, phụ cấp độc hại nguy hiểm;

g) Quyết định chuyển ngạch và xếp lương đối với số cán bộ, nhân viên từ doanh nghiệp; cán bộ, công chức cấp xã chuyển sang các cơ quan hành chính, sự nghiệp; chuyển hạng chức danh nghề nghiệp viên chức sang ngạch công chức và ngược lại đối với cán bộ, công chức thuộc diện sở, ban ngành, UBND huyện, thành phố quản lý khi có thông báo bằng văn bản của Sở Nội vụ.

3. Hàng năm các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố có trách nhiệm báo cáo danh sách số cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý (bao gồm cả cán bộ, công chức cấp xã) được nâng bậc lương về Sở Nội vụ để theo dõi, tổng hợp báo cáo các cấp có thẩm quyền theo quy định (báo cáo nâng lương đợt 1 trước ngày 15 tháng 6, đợt 2 trước ngày 15 tháng 12).

Chương IV

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC CƠ QUAN THAM MUỘ VỀ CÔNG TÁC TỔ CHỨC CÁN BỘ

Điều 14. Nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của Sở Nội vụ

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được cấp có thẩm quyền giao thực hiện việc thẩm định, trình và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các về công tác tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được quy định tại quyết định này.

2. Thẩm định, có ý kiến bằng văn bản việc điều chỉnh cơ cấu tổ chức bộ máy của các đơn vị quản lý nhà nước chuyên ngành, đơn vị sự nghiệp trực thuộc; việc thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, xếp hạng các trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở; trạm y tế xã, phường, thị trấn thuộc thẩm quyền quyết định của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố.

3. Hướng dẫn các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thành phố trong việc xây dựng kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp; xây dựng đề án vị trí việc làm, đề án tinh giản biên chế; kế hoạch tuyển dụng, sử dụng, công chức, viên chức; kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; đề án cơ cấu, tiêu chuẩn công chức, viên chức và đề án về tổ chức bộ máy theo quy định của pháp luật, ra thông báo và đôn đốc thực hiện khi được phê duyệt.

4. Thông báo cụ thể chỉ tiêu, cơ cấu biên chế công chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập đối với các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố. Thống nhất với các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố điều chỉnh chỉ tiêu, cơ cấu biên chế công chức và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập (nằm trong tổng chỉ tiêu biên chế đã được UBND tỉnh giao) khi có sự thay đổi về cơ cấu tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao.

5. Phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh uỷ thực hiện quy trình đề bạt bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, chuyển, biệt phái, nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường trực Tỉnh uỷ quản lý trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp; tổ chức xã hội; đơn vị kinh tế nhà nước, trình Ban cán sự Đảng UBND tỉnh xem xét, để Ban cán sự Đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh uỷ.

6. Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thành phố thực hiện quy trình đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, chuyển, biệt phái, nhận xét, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh quyết định.

7. Thẩm định, có ý kiến bằng văn bản đối với việc bổ nhiệm công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố (trừ các trường hợp phải có ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh).

8. Tiếp nhận, điều động cán bộ, công chức, viên chức:

a) Trên cơ sở đề nghị của các cơ quan, đơn vị, tổ chức xem xét Quyết định tiếp nhận, điều động số cán bộ, công chức, viên chức ở các cơ quan Trung ương; khối đảng, đoàn thể; các tỉnh, thành phố khác; các doanh nghiệp nhà nước; sĩ quan, chiến sĩ lực lượng vũ trang có nguyện vọng chuyển về các sở, ban, ngành, huyện, thành phố công tác và ngược lại.

b) Thông báo bằng văn bản tới các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố về kết quả tuyển dụng, xếp lương đối với các trường hợp tuyển dụng không qua thi tuyển đối với viên chức ở các đơn vị sự nghiệp; cán bộ, công chức cấp xã, người làm việc trong doanh nghiệp Nhà nước chuyển sang làm việc ở các cơ quan hành chính nhà nước khi được Chủ tịch UBND tỉnh và Bộ Nội vụ quyết định phê duyệt;

c) Thẩm định và có ý kiến thống nhất bằng văn bản việc chuyển xếp ngạch, bậc lương để các sở, ban, ngành, huyện, thành phố quyết định đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền thay đổi vị trí công tác.

9. Chủ trì xây dựng, tổng hợp, trình kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cấp xã. Triển khai, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố, các trường chuyên nghiệp của tỉnh tổ chức thực hiện đúng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ công chức cấp xã hàng năm đã được UBND tỉnh phê duyệt.

10. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện chế độ chính sách về tiền lương và các khoản phụ cấp theo lương đối với khu vực hành chính, sự nghiệp và UBND cấp xã của tỉnh.

11. Thẩm định, tổng hợp trình UBND tỉnh phân bổ chỉ tiêu, cử cán bộ, công chức, viên chức đủ tiêu chuẩn dự thi nâng ngạch chuyên viên cao cấp và

tương đương, chuyên viên chính và tương đương theo chỉ tiêu kế hoạch của Trung ương giao hoặc Trung ương ủy quyền.

12. Thông báo chỉ tiêu biên chế; kết quả thi tuyển công chức; thi nâng ngạch; thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức, thẩm định, thông báo kết quả xét nâng ngạch, chuyển ngạch.

13. Thẩm định và thông báo kết quả thẩm định việc nâng lương trước thời hạn cho cán bộ, công chức, viên chức có thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nghỉ hưu để các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố quyết định đối với diện thuộc sở, ban, ngành tỉnh, UBND huyện, thành phố quản lý.

14. Xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu về đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh; thực hiện thống kê cán bộ, công chức, viên chức; tổng hợp kết quả thực hiện chế độ tiền lương, phụ cấp hàng năm báo cáo Bộ Nội vụ và UBND tỉnh theo quy định.

15. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về quản lý tổ chức, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

16. Báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh hủy bỏ hoặc yêu cầu người đứng đầu cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp hủy bỏ các quyết định của cơ quan về quản lý sử dụng, tuyển dụng, điều động, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức trái với quy định của pháp luật.

Điều 15. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các cơ quan phối hợp

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, thẩm định đề án thành lập, sáp nhập, chia tách, giải thể, sắp xếp lại, chuyển đổi hình thức sở hữu các doanh nghiệp nhà nước do tỉnh quản lý, báo cáo UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo pháp luật.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Hướng dẫn, kiểm tra các doanh nghiệp nhà nước, các đơn vị sử dụng lao động thực hiện việc tuyển lao động, hợp đồng lao động theo quy định của Bộ luật Lao động;

b) Hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo về việc thực hiện chế độ chính sách lao động tiền công trong các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh trong toàn tỉnh;

c) Quản lý nhà nước các cơ sở dạy nghề và các cơ sở giới thiệu việc làm cho người lao động trong toàn tỉnh.

3. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan hữu quan trong tỉnh, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về khoán kinh phí quản lý hành chính, tài chính sự nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm thực hiện đúng nội dung Quy định này. Trường hợp các văn bản của Chính phủ,

các bộ, ngành trung ương ban hành sau thời điểm văn bản này có hiệu lực mà có quy định khác, Thủ trưởng các sở ban ngành, Chủ tịch UBND huyện, thành phố phải thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ báo cáo cấp có thẩm quyền trước khi quyết định áp dụng thực hiện.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ vào phân cấp của UBND tỉnh về quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh, chủ động xây dựng phân cấp quản lý tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý; áp dụng các biện pháp nhằm cải tiến lề lối làm việc đảm bảo cho bộ máy hoạt động có hiệu quả; ngăn ngừa và đấu tranh chống các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác của cán bộ, công chức, viên chức.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh kịp thời về UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) để được điều chỉnh, bổ sung./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *haz*



Đặng Xuân Phong

Đặng Xuân Phong